

Diễn biến thị trường trong phiên

Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	900.93	101.20	51.24
% ngày	-0.78%	-1.24%	-0.43%
% tuần	-2.30%	-2.88%	-0.64%
% tháng	-7.13%	-7.80%	-2.86%
% năm	2.27%	-5.47%	-2.70%
GTGD (Tỷ đồng)			
Trong ngày	3,102	513	191
TB 1 tuần	2,935	458	240
TB 1 tháng	3,523	503	250
Khối ngoại (Tỷ đồng)			
Mua	475.32	7.25	17.28
Bán	485.65	19.28	5.90
Giá trị ròng	(10.33)	(12.03)	11.38
Độ rộng TT			
Mã Tăng	126	67	76
Mã Giảm	148	71	62
Không Đổi	104	242	699
Chỉ số chính			
P/E	15.7x	9.4x	14.8x
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,925	141	908
LS Cổ tức	2.15%	2.87%	3.57%

Nguồn: Bloomberg – Yuanta Retail Research

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sắc đỏ gần như phủ toàn bộ thị trường Châu Á tuy nhiên vẫn nhiều thị trường vẫn giữ được sắc xanh trong phiên như chỉ số Nikkie của Nhật Bản, Taiwan, Indonesia và Malaysia. Thị trường Việt Nam cũng bị ảnh hưởng bởi xu hướng chung khi chỉ số VN-Index giảm -0.78% và chốt cuối phiên tại 901 điểm. Chỉ số HNX-Index giảm 1.24%, đóng cửa ở mức 101.2 điểm và chỉ số Upcom-Index chốt ở mức 51.24 điểm giảm nhẹ 0.43% so với mức tham chiếu.

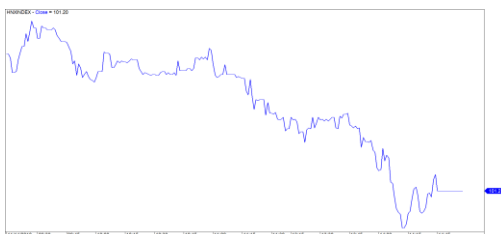
Thị trường có phiên giảm điểm tuy nhiên thanh khoản lại không cao. Ngay từ đầu phiên thị trường gần như thiết hụt thanh khoản, các nhà đầu tư hiện nay chưa quay lại thị trường. Nhóm cổ phiếu ngân hàng và dầu khí chịu áp lực bán khá mạnh trong phiên khiến cho chỉ số bị kéo xuống trong phiên chiều. Ngoài ra các mã trụ cột giảm điểm như HPG, PLX, VRE, VJC... cũng tác động không nhỏ đến thị trường. Tuy nhiên ở chiều ngược lại vẫn còn những mã tăng điểm trong phiên như VIC, SAB, VNM FPT, SBT... hỗ trợ tốt cho chỉ số không giảm quá sâu.

Khối ngoại đã giảm lượng bán ròng trên toàn thị trường, tuy nhiên vẫn còn lượng nhỏ rút ra khỏi thị trường khoảng 10 tỷ đồng. Các nhà đầu tư ngoại vẫn đang chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn từ thị trường. Trong phiên những mã được mua ròng lớn như GMD, VNM, HCM, SSI, VEA và cũng có nhiều mã bị bán ròng như SBT, PPC, NVL, HPG, GTC...

VNINDEX



HNXINDEX



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ duy trì trạng thái giằng co và phân hóa trong phiên tới, đặc biệt chỉ số VN-Index vẫn có khả năng sẽ hướng về mức 910 điểm. Đồng thời, nếu thị trường hồi phục trong phiên kế tiếp thì rủi ro ngắn hạn sẽ giảm đáng kể, đặc biệt là áp lực giảm có thể sẽ dịu dần ở nhóm cổ phiếu Largecaps. Điểm tích cực chúng tôi nhận thấy là tâm lý nhà đầu tư tỏ ra khá lạc quan hơn so với điểm số của các chỉ số chính. Tuy nhiên, tỷ trọng cổ phiếu tiếp tục giảm cho thấy chiến lược ngắn hạn vẫn là cơ cấu lại danh mục.

Hệ thống chỉ báo xu hướng ngắn hạn của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức cắt lỗ ở mức 898.72 điểm và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 106.09 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên cơ cấu lại danh mục về tỷ trọng khuyến nghị, tức là tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu duy trì xu hướng tăng và hạ các cổ phiếu đã vi phạm xu hướng ngắn hạn. Tuy nhiên, các nhà đầu tư ngắn hạn cũng nên hạn chế bán tháo khi chúng tôi đánh giá rủi ro sẽ giảm đáng kể nếu thị trường hồi phục trong phiên tới.

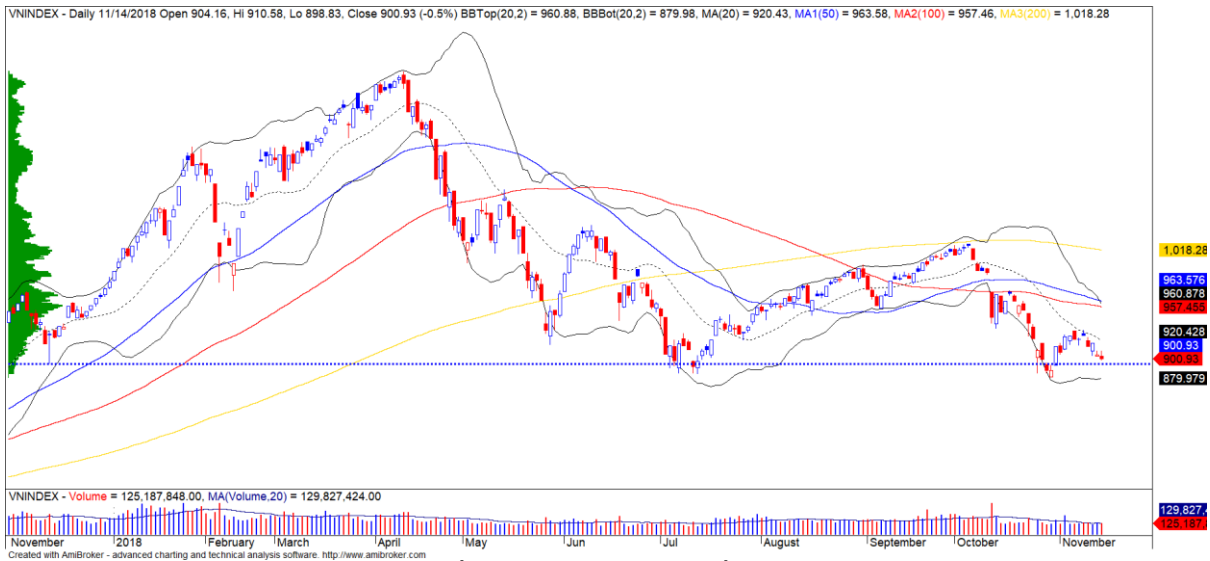
Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 36% cổ phiếu/64% tiền mặt.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	930	972	897	780
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	110	117	100	96



We Create Fortune

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	14,100	TĂNG	GIẢM	14,700	14,061	-4.08%			16,840		
ACB	27,600	GIẢM	GIẢM	30,300	27,768	-8.36%	BÁN		34,696		
ACV	82,800	GIẢM	GIẢM		82,801				85,008		
ANV	28,350	TĂNG	TĂNG	24,200	27,794	17.15%		21,450	20,240	32.17%	
ASM	10,600	TĂNG	GIẢM	11,200	10,173	-5.36%			12,622		
BFC	26,000	TĂNG	GIẢM	26,450	25,286	-1.70%			28,746		
BHN	83,100	GIẢM	GIẢM		88,321				100,482		
BID	30,000	TĂNG	TĂNG	32,450	29,969	-7.55%		33,400	29,888	-10.18%	
BMP	55,400	GIẢM	GIẢM		59,529				66,368		
BSR	14,800	GIẢM	GIẢM		16,941				20,093		
BVH	98,000	TĂNG	TĂNG	93,500	92,098	4.81%		86,000	80,816	13.95%	
BWE	21,850	TĂNG	TĂNG	20,900	20,073	4.55%		20,000	17,310	9.25%	
CEO	13,000	GIẢM	GIẢM		13,509				14,906		
CHP	20,900	GIẢM	GIẢM		21,465			23,500	22,031	-6.25%	BÁN
CSM	15,000	GIẢM	TĂNG		15,662			14,390	13,911	4.24%	
CTD	146,000	TĂNG	GIẢM	151,500	144,897	-3.63%			166,806		
CTG	21,200	GIẢM	GIẢM		23,565				27,228		
CTI	24,800	TĂNG	GIẢM	26,250	24,522	-5.52%			28,747		
CVT	21,650	GIẢM	GIẢM		23,090				27,705		
DCM	9,500	GIẢM	GIẢM		9,888				10,949		
DGW	24,100	GIẢM	TĂNG		24,980			27,500	23,622	-12.36%	
DHA	29,000	GIẢM	TĂNG		29,840			29,100	26,141	-0.34%	
DHC	41,000	GIẢM	TĂNG		42,726			44,600	37,266	-8.07%	
DHG	82,400	GIẢM	GIẢM		86,256				94,372		
DPG	44,500	GIẢM	TĂNG		46,098			52,000	42,364	-14.42%	
DPM	18,800	TĂNG	TĂNG	18,800	17,857	0.00%		19,400	17,356	-3.09%	
DPR	33,000	GIẢM	GIẢM		34,097				35,937		
DQC	27,450	GIẢM	TĂNG		29,840			31,000	26,186	-11.45%	
DRC	21,100	GIẢM	GIẢM		23,059				24,952		
DXG	24,850	TĂNG	GIẢM	26,150	23,879	-4.97%		29,800	25,055	-15.92%	BÁN
ELC	7,810	GIẢM	GIẢM		8,160				9,219		
FCN	14,850	GIẢM	TĂNG		15,537			17,700	13,229	-16.10%	
FIT	3,330	GIẢM	GIẢM		3,724				4,066		
FMC	30,100	TĂNG	TĂNG	28,150	28,463	6.93%		24,700	24,396	21.86%	
FPT	42,250	TĂNG	GIẢM	42,900	40,712	-1.52%			46,495		
GAS	90,200	GIẢM	GIẢM		101,666				120,349		
GEX	25,500	TĂNG	GIẢM	26,200	24,711	-2.67%			29,644		
GIL	38,500	TĂNG	TĂNG	38,500	38,309	0.00%	MUA	34,900	34,848	10.32%	
GMD	29,800	TĂNG	TĂNG	26,850	27,007	10.99%		27,300	23,988	9.16%	
GTN	10,800	TĂNG	GIẢM	10,550	10,056	2.37%			11,796		
HAG	5,400	TĂNG	GIẢM	5,190	5,144	4.05%			6,293		

We Create Fortune

HAX	15,400	GIẢM	GIẢM		16,446			18,500	15,549	-15.95%
HBC	18,600	GIẢM	GIẢM		20,165				25,584	
HDB	28,800	GIẢM	GIẢM		32,738				38,749	
HNG	16,300	TĂNG	TĂNG	15,450	15,027	5.50%		8,200	14,249	98.78%
HPG	35,800	GIẢM	GIẢM		38,646				42,501	
HSG	7,600	GIẢM	GIẢM		8,914				11,932	
HT1	13,500	TĂNG	GIẢM	12,950	12,106	4.25%			14,380	
HUT	4,300	GIẢM	GIẢM		4,679				5,531	
HVN	31,100	GIẢM	GIẢM		34,518				34,035	
ITD	10,700	TĂNG	TĂNG	11,200	10,397	-4.46%		12,400	10,580	-13.71%
KBC	12,500	TĂNG	TĂNG	12,550	11,676	-0.40%		13,450	11,580	-7.06%
KDH	30,200	GIẢM	GIẢM		31,527			33,400	30,498	-8.69%
KSB	28,900	GIẢM	GIẢM		29,691				33,107	
LCG	8,500	GIẢM	GIẢM		8,993			9,390	8,579	-8.64%
LDG	16,550	TĂNG	GIẢM	15,950	14,552	3.76%			18,940	
LIX	48,700	TĂNG	TĂNG	41,200	47,804	18.20%		44,400	45,295	9.68%
LPB	9,000	GIẢM	GIẢM		9,455				10,880	
LSS	7,240	GIẢM	TĂNG		7,435			7,890	6,353	-8.24%
MPC	47,500	GIẢM	TĂNG		49,533			46,700	40,579	1.71%
MSN	79,000	GIẢM	GIẢM		86,161				90,176	
MSR	20,800	TĂNG	TĂNG	22,400	20,481	-7.14%		19,884	17,837	4.61%
MWG	107,300	GIẢM	GIẢM		114,160				124,859	
NKG	8,170	GIẢM	GIẢM		9,222				13,184	
NLG	28,000	GIẢM	GIẢM		29,312			32,400	28,354	-12.49%
NT2	25,500	TĂNG	GIẢM	24,900	24,279	2.41%			26,612	
NTL	14,150	TĂNG	TĂNG	10,000	11,984	41.50%		10,450	9,536	35.41%
NTP	41,500	GIẢM	GIẢM		44,251				51,331	
PAC	43,900	GIẢM	TĂNG		45,735			44,100	40,605	-0.45%
PC1	21,500	GIẢM	GIẢM		23,962				26,851	
PDR	26,150	GIẢM	GIẢM		27,038				28,768	
PGC	14,000	GIẢM	GIẢM		14,882				15,410	
PHR	30,850	TĂNG	TĂNG	29,300	27,386	5.29%		24,000	24,485	28.54%
PLX	55,000	GIẢM	GIẢM		60,879				68,540	
PNJ	93,500	TĂNG	TĂNG	98,500	91,639	-5.08%		103,900	91,800	-10.01%
POW	13,500	GIẢM	GIẢM		14,559				14,039	
PPC	18,150	TĂNG	GIẢM	18,100	17,624	0.28%			19,639	
PTB	60,000	GIẢM	TĂNG		63,249			64,000	56,808	-6.25%
PVD	15,300	GIẢM	GIẢM		17,449				20,180	
PVI	31,800	GIẢM	TĂNG		33,119			33,000	30,008	-3.64%
PVS	18,200	TĂNG	GIẢM	19,000	17,318	-4.21%			22,123	
PXS	5,200	TĂNG	GIẢM	5,450	4,883	-4.59%			6,559	
RAL	87,000	GIẢM	TĂNG		92,712			103,600	86,744	-16.02%
REE	30,500	GIẢM	GIẢM		32,310				35,477	
SAB	243,000	TĂNG	TĂNG	208,000	226,180	16.83%			231,449	
SAM	7,190	GIẢM	TĂNG		7,579			7,750	7,064	-7.23%
SBV	14,800	GIẢM	GIẢM		17,827				26,952	

We Create Fortune

SCR	7,750	GIẢM	GIẢM		8,195				9,160	
SHI	6,050	GIẢM	TĂNG	6,790	6,274	-7.59%	BÁN	6,990	5,879	-13.45%
SJS	14,800	GIẢM	GIẢM		15,966				18,261	
SKG	16,300	GIẢM	GIẢM		17,277				20,440	
SSI	27,800	GIẢM	GIẢM		29,108				32,892	
STB	11,950	GIẢM	GIẢM		12,862			13,500	12,210	-9.56%
SVC	44,000	GIẢM	GIẢM		46,560				47,578	
TCB	25,250	GIẢM	GIẢM		27,367				N/A	
TCM	26,100	TĂNG	GIẢM	25,600	23,291	1.95%			29,332	
TDH	9,820	GIẢM	GIẢM		10,656				12,076	
TLH	5,820	GIẢM	GIẢM		6,207				7,367	
TMT	9,500	GIẢM	TĂNG		10,782			9,290	8,746	2.26%
TNG	19,600	TĂNG	TĂNG	17,000	16,607	15.29%		12,000	14,388	63.33%
TYA	10,400	TĂNG	GIẢM	10,700	10,250	-2.80%			11,664	
VCB	53,200	GIẢM	GIẢM	56,500	53,339	-5.59%	BÁN		62,817	
VFG	38,000	TĂNG	TĂNG	36,800	36,414	3.26%		34,394	33,451	10.49%
VGC	15,600	TĂNG	GIẢM	16,300	15,095	-4.29%			18,603	
VHC	103,400	TĂNG	TĂNG	103,000	95,751	0.39%		69,300	82,762	49.21%
VHM	75,800	TĂNG	GIẢM	69,000	70,325	9.86%			79,422	
VIB	27,100	TĂNG	GIẢM	27,600	25,784	-1.81%			30,672	
VIC	94,700	GIẢM	TĂNG		97,829			111,500	92,438	-15.07%
VIP	6,830	GIẢM	GIẢM		7,029				7,294	
VJC	127,500	GIẢM	GIẢM		134,677				146,795	
VNM	117,500	GIẢM	GIẢM		120,080				130,861	
VPB	19,850	GIẢM	GIẢM		21,541				25,447	
VPI	43,450	TĂNG	N/A	41,750	42,590	4.07%			N/A	
VRC	22,300	TĂNG	TĂNG	23,500	22,117	-5.11%		19,350	20,785	15.25%
VRE	30,050	TĂNG	GIẢM	30,700	28,983	-2.12%			34,506	
VSC	39,700	GIẢM	GIẢM		40,926				45,645	
VSH	16,700	GIẢM	TĂNG		17,096			17,400	16,642	-4.02%



We Create **Fortune**

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	900.93	-0.78%
VN30	871.55	-0.48%
VN Mid	945.68	0.45%
VN Small	805.63	-0.19%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	101.20	-1.24%
HN30	182.04	-1.12%
VNX AllSh	833.46	-0.38%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	51.24	-0.43%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	475.32	
Bán	485.65	
GT rỗng	(10.33)	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.25	
Bán	19.28	
GT rỗng	(12.03)	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	17.28	
Bán	5.90	
GT rỗng	11.38	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVT	1150	6.97%
TVT	1650	6.93%
NTL	850	6.39%
PHR	1650	5.65%
BWE	850	4.05%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TVC	300	2.46%
HUT	100	2.38%
NVB	200	2.04%
VCS	500	0.69%
VGC	100	0.65%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTC	1500	1.97%
GEG	200	1.43%
MCH	1100	1.24%
MPC	500	1.06%
VIB	100	0.37%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVG	-400	-6.87%
SHI	-430	-6.64%
ANV	-1,750	-5.81%
ACL	-2,000	-5.10%
FMC	-1,350	-4.29%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NDN	-600	-4.88%
SHB	-200	-2.70%
PVS	-500	-2.67%
ACB	-700	-2.47%
VC3	-300	-1.63%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSR	-700	-4.52%
HVN	-1000	-3.12%
OIL	-300	-2.19%
DVN	-300	-1.81%
POW	-200	-1.46%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	306,396	
VHM	257,913	
GAS	229,483	
VNM	223,773	
VCB	215,506	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	39,909	
VCS	13,248	
SHB	9,986	
PVS	9,336	
VCG	8,083	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	175,855	
MCH	52,454	
BSR	52,305	
HVN	50,544	
VGI	49,415	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
SBT	8.61	1.57%
HPG	8.48	-2.98%
HNG	6.37	-0.31%
CTG	5.67	-3.64%
FLC	5.34	-3.01%

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
PVS	4.62	-2.67%
SHB	4.57	-2.70%
CEO	3.45	-0.76%
ACB	3.29	-2.47%
HUT	1.96	2.38%

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
SBS	2.76	
BSR	2.59	-4.52%
VGX	0.93	-0.79%
POW	0.67	-1.46%
MPC	0.60	1.06%

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

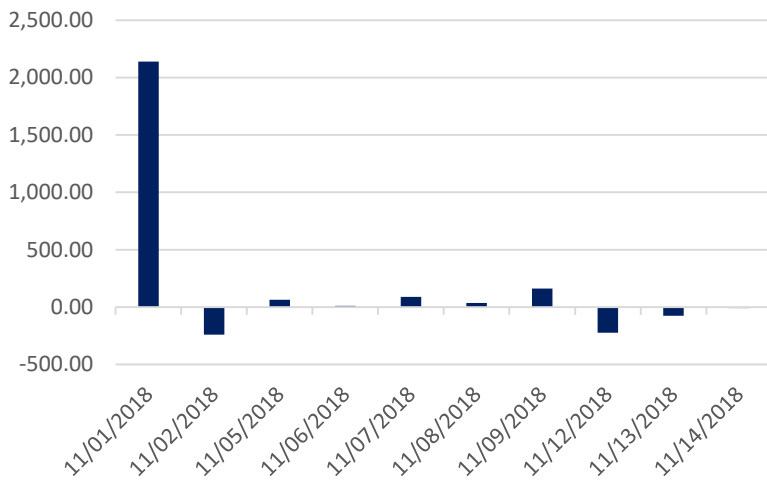
Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

We Create Fortune

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

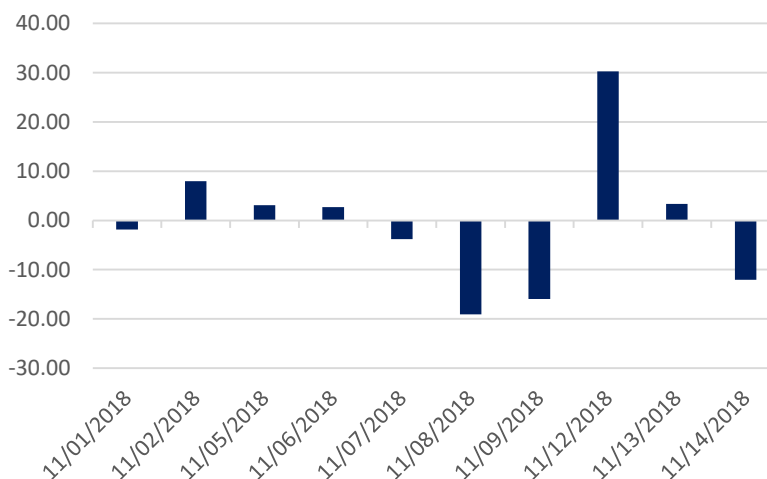
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
GMD	48,207	SBT	(90,357)
VNM	46,226	PPC	(18,469)
HCM	16,235	NVL	(17,369)
SSI	9,398	HPG	(13,550)
VJC	8,003	CTG	(10,692)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

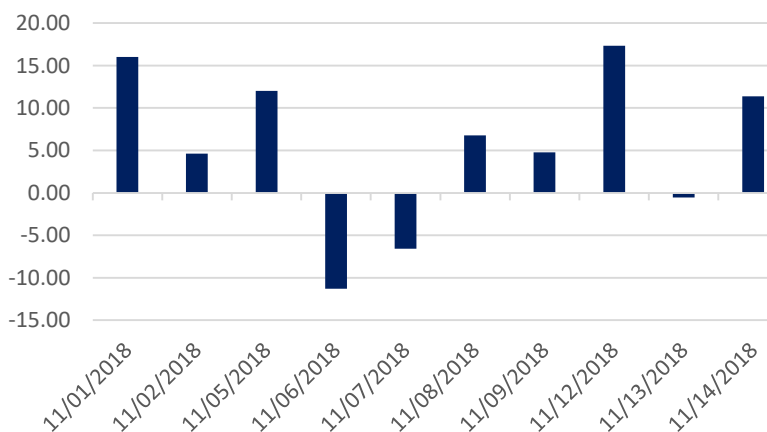
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
CEO	1,302	VCG	(5,303)
SHS	834	VGC	(4,959)
DGC	814	PVS	(2,374)
TTT	196	THT	(1,967)
KKC	118	BVS	(364)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại Upcom



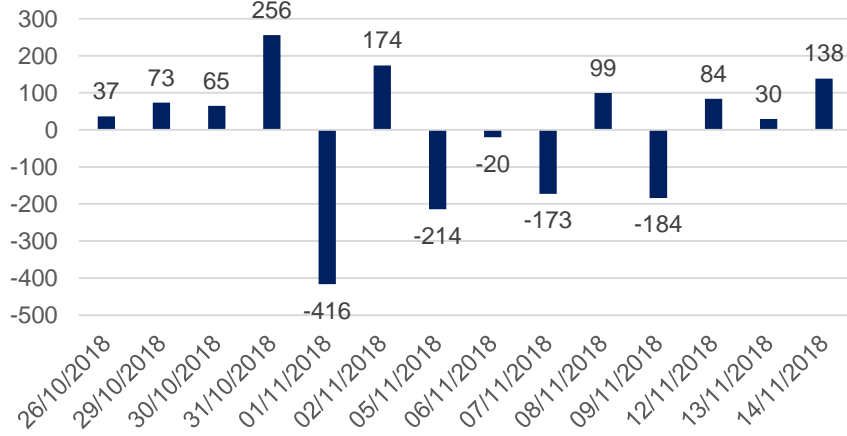
Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
VEA	8,641	BSR	(5,377)
MCH	3,528	GEG	(112)
POW	3,449	SZE	(73)
ACV	518	AMS	(40)
ICC	207	VIB	(14)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng
(tỷ đồng)

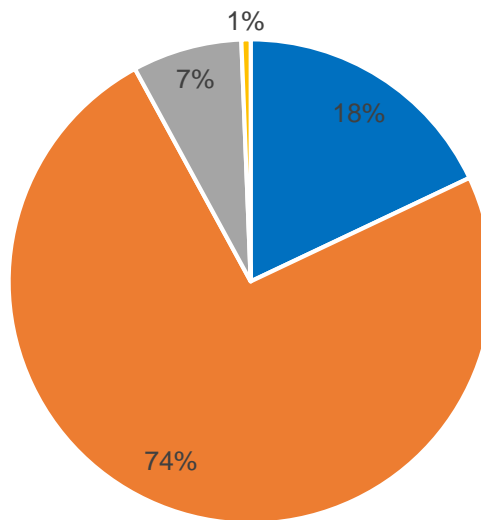


Mã CK	Giá trị đặt mua (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị đặt bán (triệu VNĐ)
MBB	13,691	CII	3,014
VND	11,878	E1VFN30	2,208
VIC	10,748	VIC	2,017
HPG	10,627	HPG	1,465
PVD	2,649	DHG	907

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Cơ cấu nhà đầu tư trên sàn HSX



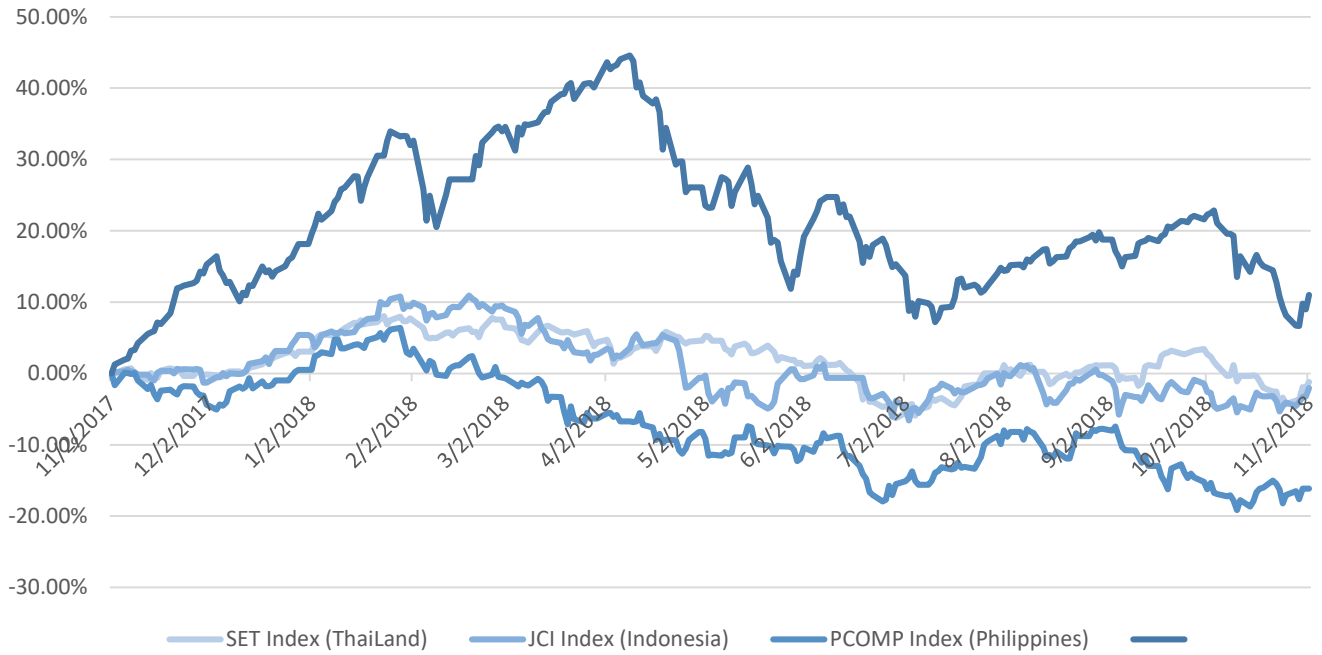
- Tổ chức nước ngoài
- Cá nhân trong nước
- Tổ chức trong nước
- Cá nhân nước ngoài

Nguồn: FiinPro – Yuanta Retail Research



We Create Fortune

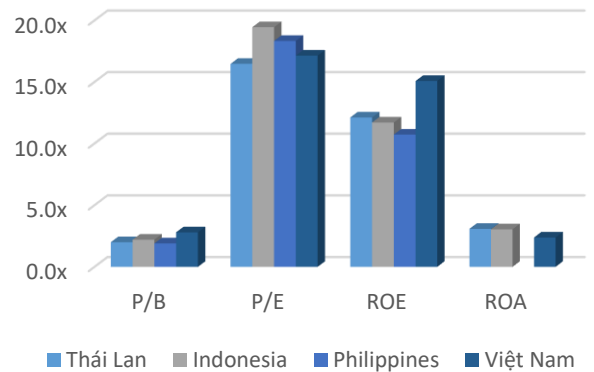
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		2.0x	2.2x	1.9x	2.8x
P/E		16.5x	19.5x	18.3x	17.1x
ROE	%	12.11	11.70	10.72	15.08
ROA	%	3.08	3.04	2.36	2.38
Vốn hóa	Tỷ USD	519.50	431.00	164	137.00
GTGD	Triệu USD	1.40	0.28	0.05	0.15
LS cổ tức	%	3.16	2.33	1.65	2.11

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh

Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written